

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: NGÔN NGỮ ANH-TRUNG

Sinh viên : Phạm Thị Huyền Trang

HẢI PHÒNG – 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

中国与越南春节的对比研究

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NGÀNH: Ngôn Ngữ Anh – Trung

Sinh viên : Phạm Thị Huyền Trang
Giảng viên hướng dẫn: Th.S Trần Thị Phương Mai

HẢI PHÒNG – 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên: Phạm Thị Huyền Trang Mã SV: 2212756018

Lớp : NA2601C

Ngành : Ngôn ngữ Anh-Trung

Tên đề tài: 中国与越南春节的对比研究

Nghiên cứu so sánh về Tết Nguyên đán của Trung Quốc và Tết Nguyên
Đán của Việt Nam

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp.

Đề tài “Nghiên cứu so sánh Tết Nguyên đán Trung Quốc và Việt Nam” nhằm làm rõ nguồn gốc, cấu trúc, và ý nghĩa văn hóa của Tết Nguyên đán trong hai nền văn hóa Đông Á này. Nhiệm vụ của đề tài là phân tích những điểm tương đồng và khác biệt trong tập quán, nghi lễ, và các hoạt động Tết ở Trung Quốc và Việt Nam, từ đó làm nổi bật bản sắc văn hóa đặc trưng của mỗi quốc gia.

Mục tiêu là làm nổi bật tương tác văn hóa và sự khác biệt mang tính bản địa, đồng thời khẳng định giá trị của di sản văn hóa dân gian trong bối cảnh toàn cầu hóa.

2. Các tài liệu, số liệu cần thiết

Để đảm bảo tính khách quan và toàn diện, đề tài sẽ sử dụng các loại tư liệu sau:

Sách chuyên khảo, bài báo khoa học về văn hóa dân gian, văn hóa so sánh, và lịch sử Tết Nguyên đán ở Việt Nam và Trung Quốc.

Tài liệu nghiên cứu dân gian và phong tục Tết: các tư liệu cổ, ghi chép dân gian, sách hướng dẫn truyền thống.

Hình ảnh và sản phẩm văn hóa đương đại: ảnh lễ hội, tranh Tết, video các hoạt động văn hóa, các chương trình truyền hình về Tết.

Nguồn tài liệu điện tử bằng tiếng Việt và tiếng Trung, bao gồm trang web học thuật, báo điện tử, dữ liệu thống kê về các hoạt động Tết.

Các dữ liệu này sẽ được tổng hợp, so sánh và phân tích nhằm làm rõ sự tương đồng, khác biệt và ý nghĩa văn hóa của Tết Nguyên đán trong hai nền văn hóa.

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp

Công Ty TNHH Điện máy Đại Dương (Hải Phòng)

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Họ và tên : Trần Thị Phương Mai

Học hàm, học vị : Thạc sĩ

Cơ quan công tác : Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn : Nghiên cứu so sánh về Tết Nguyên đán của Trung Quốc và Tết Nguyên đán của Việt Nam

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 16 tháng 10 năm 2024

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 27 tháng 12 năm 2024

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN
Sinh viên

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN
Giảng viên hướng dẫn

Phạm Thị Huyền Trang

ThS. Trần Thị Phương Mai

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

XÁC NHẬN CỦA KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHĂM PHẢN BIỆN

Họ và tên giảng viên:

Đơn vị công tác: Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

Họ và tên sinh viên: Phạm Thị Huyền Trang

Chuyên ngành: Ngôn ngữ Anh Trung

Đề tài tốt nghiệp: 中国与越南春节的对比研究

1. Phần nhận xét của giáo viên chăm phản biện

.....
.....
.....
.....

2. Những mặt còn hạn chế

.....
..
.....
.....
.....
.....

3. Ý kiến của giảng viên chăm phản biện

Được bảo vệ Không được bảo vệ Điểm hướng dẫn

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm

Giảng viên chăm phản biện

目录

引言	1
1. 选题背景与研究意义.....	1
2. 研究目的	2
3. 研究范围	4
4. 研究方法	5
5. 论文结构	6
第一章 理论基础与研究综述	7
1.1 春节的概念与定义.....	7
1.1.1. 中国文化语境中的“春节”概念.....	7
1.1.2. 越南文化语境中的“春节（Tết Nguyên Đán）”概念	8
1.1.3. 东亚文化视域下春节的共通特征.....	9
1.2 中国与越南春节研究的学术综述.....	10
1.2.1. 中国学界关于春节的研究概况.....	10
1.2.2. 越南学界关于春节的研究概况.....	11
1.3 研究方法与研究思路.....	11
1.3.1. 文献研究法	11
1.3.2. 比较研究法	12
1.3.3. 分析与综合方法.....	13
1.4 本章小结	13
第二章 中国和越南的春节对比分析	15
2.1 中越春节时间与历法的异同.....	15
2.1.1. 春节时间的确定依据.....	15
2.1.2. 历法制度的差异.....	17
2.1.3. 春节时间观念的文化象征.....	19
2.2 中越春节风俗实践的阶段性比较.....	21

2.2.1. 节前习俗的准备机制.....	21
2.2.2. 节中习俗的仪式.....	24
2.2.3. 节后习俗的延续形态.....	26
2.2.4. 中越春节习俗异同分析.....	28
2.3 中越春节习俗差异的深层成因分析.....	30
2.3.1. 历史因素	30
2.3.2. 社会因素	31
2.3.3. 文化因素	31
2.3.4. 环境因素	31
2.4 中越春节社会意义与文化价值的比较.....	32
2.4.1. 家庭与社会功能.....	32
2.4.2. 民族认同意义	33
2.5 本章小结	35
第三章 现代化背景下中越春节的变迁与挑战	37
3.1 现代化与商业化的影响.....	37
3.3.1. 现代化：概念及文化影响.....	37
3.3.2. 商业化：形式及积极与消极影响.....	38
3.2 全球化与文化传播.....	39
3.2.1. 春节的国际传播.....	39
3.2.2. 对文化认知及本土价值的影响.....	39
3.3 青年与文化传承.....	40
3.3.1. 青年对春节观念的变化.....	40
3.3.2. 挑战与传承方向.....	41
3.4 本章小结	42
第四章 结论与建议	43
4.1 结论	43

4.2 建议	44
4.3 结语	45
参考文献	47

摘要

春节是东亚文化圈中最具代表性的传统节日之一，在中国与越南的社会文化生活中占据着核心地位。作为以农历为基础的岁时节庆，春节不仅标志着新一年的开始，更深刻反映了农耕文明背景下人们对时间、自然、家庭与社会关系的认知与理解。

本文以中国春节与越南春节（Tết Nguyên Đán）为研究对象，综合运用文献研究法、比较研究法以及分析与综合方法，从历史渊源、历法体系、节日时间结构、风俗习惯及其文化与社会意义等方面，对中越春节进行系统比较研究。研究表明，中越春节在文化基础、核心仪式及价值观念方面具有显著共通性，均强调家庭团聚、祖先崇拜以及“辞旧迎新”的象征意义。然而，由于两国在历史发展进程、社会结构及文化心理方面存在差异，春节在具体实践形式和文化表达上又呈现出各自的特色。

在现代化与全球化背景下，本文进一步探讨了商业化、现代传媒以及青年观念变化对中越春节文化所带来的影响，分析了传统春节在当代社会中所面临的变迁与挑战。研究认为，在坚守文化核心价值的基础上，通过适度调整与创新传承，春节文化仍能够在现代社会中持续发挥社会整合与文化认同的重要功能。

本研究有助于深化对中越春节文化异同的理解，并为东亚传统节日文化的比较研究以及中越文化交流提供一定的理论参考与现实启示。

关键词：春节；中越比较；传统节日文化；文化认同；现代化影响

承诺书

本人郑重声明并承诺：

本论文为本人在海防管理与技术大学学习期间，在导师 Th.S Trần Thị Phương Mai 的指导下，独立完成的研究成果。论文中的研究内容、观点、数据与结论均来源于本人认真、系统的学术研究过程，真实可靠。

论文中所引用的文献资料、数据及相关观点，均已按照学术规范注明出处，不存在抄袭、剽窃或侵犯他人知识产权的行为。

本人充分认识到学术研究的严肃性和学术诚信的重要性，并愿意对本论文的真实性与原创性承担全部责任。如有违反学术规范之行为，本人愿意承担由此产生的一切责任。

特此承诺。

2025 年 12 月 16 日海防

学生

范氏玄庄

致谢

在本论文顺利完成之际，本人谨向在研究和写作过程中给予指导、帮助与支持的老师、家人及朋友表示衷心的感谢。

首先，本人衷心感谢 海防管理与技术大学 的导师Th.S Trần Thị Phương Mai 在论文选题、研究思路、研究方法以及论文写作过程中给予的耐心指导和宝贵建议。导师严谨的学术态度、扎实的专业知识以及对学术细节的高度重视，使本人在独立完成论文的过程中受益匪浅，也为论文的顺利完成提供了坚实的学术保障。

同时，谨向 海防管理与技术大学 的各位任课教师表示诚挚的感谢，感谢各位老师在学习与研究过程中所给予的知识传授与学术引导，为本论文的完成奠定了良好的理论基础。

此外，感谢我的家人和朋友在论文写作期间给予的理解、关心与鼓励，使我能够专注于学术研究并顺利完成本论文。

再次向所有给予我帮助和支持的人致以诚挚的谢意。

图表目录

图表 2.1 中越春节时间与历法体系对比示意图.....	15
图表 2.2 中越春节节前习俗对比.....	21

表格目录

表格 2.1 中越春节时间确定依据对比.....	17
表格 2.2 中越历法体系制度运作与社会功能比较.....	19
表格 2.3 中越春节节前风俗比较.....	23
表格 2.4 中越春节节中风俗比较表.....	26
表格 2.5 中越春节节后风俗比较表.....	28

引言

1. 选题背景与研究意义

春节，又称农历新年，是东亚文化圈中最具代表性的传统节日之一。它起源于农业社会，对应着一年的轮回与自然节律的变化。在中国、越南、韩国、日本等国的历史发展中，春节不仅仅是时间意义上的“岁首”，更是一种深刻体现民族精神、社会结构与文化价值观的综合性节日。

首先，从社会层面来看，春节是家庭团聚、血缘延续与社会整合的重要时刻。无论身处何地，人们都尽力回到家乡，与家人共度年夜饭、拜祭祖先，以此表达“慎终追远”的传统美德。这种家庭为核心的节日文化，使春节成为维系社会情感与强化伦理秩序的纽带。

其次，从文化层面来看，春节承载着东亚地区共同的宇宙观与时间观。节日中的祭祀、祈福、迎春等仪式，都体现了人们对天地、祖先与自然力量的敬畏。与此同时，不同民族在长期交流中相互影响，使春节成为东亚文化圈中最典型的“共享节日”。

再次，从经济与现代社会的角度来看，春节已不仅仅是一种传统仪式。它推动了消费市场的繁荣，激活了旅游、娱乐、礼品、餐饮等多个行业。

同时，春节也成为文化传播的重要平台，通过媒体、电影、网络等形式，不断向世界展示东亚文化的独特魅力。春节作为时间与文化交织的象征，既是人们迎接新生的仪式，也是维系家族与民族认同的精神纽带。它在东亚文化中所占据的地位，不仅反映了传统社会的结构特征，更体现了当代文化传承与创新的活力。

综上所述，春节是中国与越南两国最重要、最具象征意义的传统节日之一。它不仅承载着人们辞旧迎新、祈求幸福的情感寄托，更体现了农耕文明中人与自然、人与社会之间的和谐理念。作为岁时节庆的代表，春节在两国人民的文化生活中占据核心地位，其影响不仅体现在物质层面的节庆活动上，更深植于民族的精神与信仰体系之中。因此，对中越两国春节进行比较研究，既具有鲜明的学术价值，也具备现实的文化意义。

选题理由：从文化同源性与差异性的角度看，研究具有重要学术价值。中国与越南地理相邻，文化相通，同属于东亚儒释道文化圈，长期以来在语言文字、信仰体系、节时节庆等方面互相影响、相互借鉴。春节作为两国最具代表性的传统节日，其起源均根植于农耕文明，与天文节气、祖先崇拜及社会结构密切相关。然而，由于两国在历史发展、政治制度、社会结构以及民族心理等方面存在差异，春节在仪式形式、民俗活动和象征意义上展现出各自独特的特点。通过对中越春节进行系统比较，不仅可以揭示两国节庆文化的共性与差异，还能够深化人们对东亚文化多样性与互动性的理解，从而为比较文化学、民俗学及人类学研究提供新的视角和理论支撑。

2. 研究目的

在当今全球化深入发展的背景下，各国之间的文化交流与融合日益频繁。春节，作为中国与越南最重要、最具代表性的传统节日之一，不仅承载着民族记忆与文化基因，也反映了人们对家庭团圆、幸福生活的共同追求。

虽然中国与越南地理相近，文化渊源深厚，但在长期的历史演变中，两国的春节在礼仪形式、风俗习惯、饮食文化以及节日意义上都呈现出既相似又各具特色的面貌。

因此，通过对中越春节的比较研究，不仅有助于加深我们对两国传统文化的理解，也为促进中越两国在文化认同与价值观上的交流提供了重要的理论与现实意义。

特别是在当前文化多元化与区域合作不断深化的时代，研究中越春节的异同，不仅有利于保护和传承本民族优秀传统文化，还能为增进中越人民之间的情感纽带与文化互鉴提供学术参考。

本研究旨在通过对中国春节与越南春节的系统比较，全面揭示两国在节日文化、饮食习俗、人文历史及节庆活动等方面的异同，从而深入理解两国春节的文化内涵与社会意义。具体目的包括：

- 分析中国与越南春节的起源与发展过程，阐明两国春节在历史与文化渊源上的联系与差异；
- 比较春节期间的传统习俗、饮食文化及人际交往方式，探讨这些差异所反映出的文化价值观与民族心理；
- 研究中越两国在春节前后的节庆活动，如除夕、迎新、拜年及节后习俗，揭示两国人民在庆祝方式与情感表达上的异同；
- 通过对比分析，总结中越春节文化交流的现状与趋势，为促进两国文化传承、理解与友好合作提供参考。

为了更全面地探讨中国与越南春节文化的异同与发展趋势，本文拟从以下几个方面提出研究问题：

- (1) 中国与越南春节的历史起源与文化根基有何不同？这些差异如何体现两国社会结构与世界观的差异？
- (2) 春节的仪式与习俗在两国中各自承载了哪些文化象征？这些象征在当代社会是否仍然保持原有意义？
- (3) 春节作为“再生”与“团圆”的象征，其社会功能在中越两国有

哪些异同？

(4) 现代传播媒介（如电视、网络、短视频）在两国春节文化的传播与变迁中起到了怎样的作用？

(5) 全球化背景下，中越年轻一代对春节的认同感发生了哪些变化？这种变化反映了怎样的文化转向？

(6) 中越春节文化的相似性是否可能成为促进两国文化交流与认同的重要桥梁？

(7) 在保护与传承春节文化的过程中，两国政府与社会采取了哪些不同的策略？这些策略的效果如何？

3. 研究范围

研究对象

本论文的研究对象是中国春节与越南春节这两种具有代表性的传统节日文化。研究的重点在于系统比较两国春节在多个方面的异同，包括节日的起源与历史发展、节日仪式、民俗习惯、饮食文化、信仰观念、节庆活动，以及在现代社会中所发生的人文变迁。此外，本研究还特别关注春节所体现的人与自然、人与社会、人与家庭之间的互动关系，探讨其在社会生活与人文精神中的文化价值。通过对上述内容的深入分析，论文旨在揭示春节这一传统节日在中越两国社会中的历史传承、文化内涵及其在当代的现实意义。

研究范围

- 时间范围：以当代春节为主要研究对象，同时追溯其历史渊源，分析春节在不同时期的文化演变与社会功能变化；
- 空间范围：聚焦中国大陆与越南本土的春节现象，并适当参考海外华人、越侨社区的春节庆祝形式；

- 内容范围： 涵盖文化背景、节庆活动、礼仪习俗、饮食文化、信仰象征、历史沿革以及与人相关的社会文化行为等方面；
- 人文与历史范围： 关注春节所反映出的民族性格、家庭观念、社会关系与历史记忆，从人类学与历史文化的角度分析其传承与变迁；
- 研究限制： 由于篇幅与资料条件所限，本文不涉及其他东亚国家的春节，仅限于中越两国的比较与探讨。

4. 研究方法

本论文以比较研究为主要方法，通过对中国与越南春节的起源、发展、风俗、文化内涵及现代变化等方面进行纵向与横向比较，揭示两国在节日文化中的相似性与差异性。这种方法不仅有助于深入理解中越两国春节的文化特征，也有助于探索两国文化交流与融合的历史渊源。

在研究过程中，本文广泛查阅了中越两国关于春节的历史文献、学术论文、文化资料和民俗记录。通过对这些资料的分析、归纳与综合，提炼出春节在两国文化体系中的核心特征，并形成理论基础和研究框架。

- 本文采用跨学科的研究思路，将文化学、人类学与民俗学相结合，从多角度、多层面分析春节文化。
 - 通过文化学视角探讨春节的象征意义与社会价值；
 - 通过人类学视角分析春节中的人际关系与家庭伦理；
 - 通过民俗学视角考察节日仪式、民间信仰与传统习俗的传承与变迁。
- 这种综合性的方法有助于全面呈现中越春节文化的丰富内涵

5. 论文结构

本论文共分为三个主要章节，另设引言与结论部分。

- 第一章 理论基础与研究综述
- 第二章 中国和越南的春节对比分析
- 第三章 现代化背景下中越春节的变迁与挑战
- 第四章 结论与建议

第一章 理论基础与研究综述

春节（在中国称为“春节”，在越南称为“越南农历新年”或“Tết Nguyên Đán”）是东亚文化圈最具代表性的传统节庆之一，象征着岁序更替与新年伊始的时间节点。作为基于农历的年度庆典，它不仅承载着祈愿丰收、迎接吉祥的文化意义，还体现出独特的历史记忆与社会价值。

本章旨在对中越两国春节的基本概念、节期差异以及节前准备方式进行系统梳理，并探讨其在当代社会中的文化功能与社会角色。通过比较研究，可以发现春节不仅仅是一项节日活动，更是维系家庭情感、凝聚社区力量以及展现国家文化认同的重要机制。春节习俗的延续与变迁，也折射出两国社会结构与文化观念的发展转型。

本章以相关历史文献、民俗资料与文化研究成果为基础，对春节的形成背景与文化内涵进行概括性的整理和分析，为后续章节展开更深入的讨论奠定理论与学术基础。

1.1 春节的概念与定义

1.1.1. 中国文化语境中的“春节”概念

在中国民俗学的研究体系中，“春节”又称农历新年，是中国最重要、历史最悠久的传统节日（Chen, 2015; Feng, 2011）。以农历正月初一为核心，春节标志着旧年的结束与新年的开始。从时间结构上看，中国春节并非只限于一天，而是一个持续性的节庆周期，通常从农历腊月二十三或二十四的“祭灶”仪式开始，至正月十五元宵节结束（Zhong, 2010）。

在中国传统文化中，春节不仅仅具有时间意义上的“新年”内涵，更是一种综合性的文化现象，涵盖了祖先崇拜、自然崇拜、家庭伦理以及社会秩序的重建等多重内容。春节体现了中国农耕文明“顺应天时、敬畏自然”的世界观，同时也鲜明地反映了以家族为中心的社会结构（Liu, 2003）。

“春节” 不仅仅被视为一个时间节点上的节庆，更是一种集信仰、礼仪、象征与社会秩序重构于一体的文化现象。

从历史渊源来看，春节的起源可追溯至殷商时期的“腊祭”。当时人们在岁末举行祭祀，以感谢神灵庇佑、祈求丰年。到了周代，国家正式确立了“岁首之祭”，将其纳入官方礼仪体系（Chen, 2015）。

至秦汉，历法制度确立，春节逐渐固定在农历正月初一。汉武帝确立“太初历” 之后，春节才真正成为全国统一的岁首节日（Zhong, 2010）。此后经过唐宋元明清各代的发展，春节形成了包含祭祀、娱乐、社交、祈福等多重功能的民俗体系（Chen, 2015）。

1.1.2. 越南文化语境中的“春节（Tết Nguyên Đán）” 概念

在越南文化中，春节（Tết）不仅是依据农历计算的新年开端，更是一种综合性的文化—社会现象，体现了越南人对时间、自然与共同体关系的整体认知（Trần, 2000）。在传统思维中，春节标志着宇宙周期的更替，是旧岁与新年、过去与当下、现实世界与精神世界之间的交汇时刻。因此，春节具有超越一般节庆活动的神圣意义。

越南春节是越南最重要的传统节日，举行于农历新年的伊始，与祖先崇拜信仰、家族—宗族结构以及稻作农业文明密切相关。尽管其在历法体系与文化源流上受到中国文化的影响，但在长期历史发展过程中，越南春节已实现深度本土化，形成了独具特色的文化空间（Trần, 2000）。在这一空间中，孝道、团圆、感恩本源与向善等传统伦理价值得以集中重申。春节既是人们休整身心、更新精神生活的重要节点，也是维系历史记忆连续性与民族文化认同的重要文化机制。

春节不仅是越南人辞旧迎新的节庆，更是家庭伦理、祖先信仰与民族认同的集中体现。通过这些仪式与习俗，越南人表达“饮水思源、阖家团圆、

祈福新生”的文化信念，展现了东亚农耕文明中“天—地—人”合一的思想传统（Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, 2018）。

1.1.3. 东亚文化视域下春节的共通特征

从区域文化的宏观视角审视，中国与越南的春节并非孤立的个体，而是东亚文化圈（或称汉字文化圈）内一系列具有结构性共通性和功能性共振的节日实践。这种共通性源于共同的文化基因农耕文明、儒家伦理、以及阴阳五行哲学为中越春节的比较研究奠定了坚实的理论前提（Zhong, 2010; Liu, 2003）。

春节首先体现了历法基础和时间观念的统一性。两国均以农历（即阴阳合历）正月初一作为节日的起始核心，这种历法兼顾了月亮的盈亏与太阳的运行，精确地反映了农耕民族对自然节律的高度敏感性。春节的到来与立春紧密相连，象征着自然生命的重新焕发，这深刻体现了东亚文化中“天人合一”的宇宙观。在哲学层面上，它代表着一个完整生命周期“年”的结束和新周期的开始，这种周期性为人们提供了“清零”和精神再生的集体心理机制（Chen, 2015）。

其次，在社会功能层面，中越春节表现出高度相似的社会整合功能。春节被视为一年一度的社会整合节点，也是集中实践儒家伦理的重要场域。通过家庭团聚这一核心机制，春节有效地将分散于不同空间的个体重新纳入宗族与亲属网络之中。强制性的返乡团聚、祖先祭祀仪式、晚辈拜年、长辈发放压岁钱等一系列礼俗活动，均以强化孝道观念与代际等级秩序为目的，从而维系基本社会单元的和谐与稳定。这表明，春节在本质上承担着调节社会结构周期的重要功能。

最后，在深层文化观念与象征系统的运用方面，中越春节同样展现出高度的文化共识。相关节庆活动普遍围绕“趋吉避凶”的主题展开，即通过仪式行为驱除旧岁的不祥因素，并祈求来年风调雨顺、身体安康与生活富足。

在象征层面，红色在中越两国文化中均被视为吉祥、喜庆与驱邪的象征；而以稻米或面粉为主要原料的节庆食品，则象征着农业丰收与物质富足。正是这种多维度的相似性，使春节成为观察东亚文化共同价值体系的理想窗口（Zhong, 2010）。

1.2 中国与越南春节研究的学术综述

1.2.1. 中国学界关于春节的研究概况

中国学界对春节的研究起步较早，并逐步形成了较为系统和成熟的研究体系，相关成果主要集中在民俗学、人类学、历史学与文化研究等领域。总体来看，中国关于春节的研究经历了从民俗资料的收集与整理，到节日文化内涵的理论阐释，再到跨学科综合研究的发展过程。

在早期研究阶段，学者多关注春节的起源、历史演变及其传统习俗的记录与分类。钟敬文（2010）在《民俗学概论》中指出，春节作为中国最重要的传统节日之一，集中体现了民间信仰、礼仪实践与社会生活的整合功能，是理解中国民俗文化结构的重要切入点。刘魁立（2003）则从社会功能角度出发，强调春节通过周期性仪式活动强化了群体认同与社会秩序，在传统社会中具有重要的整合作用。

随着研究的不断深入，学界逐渐由描述性研究转向理论层面的分析。冯骥才（2011）在《中国节日文化》中提出，春节不仅是时间意义上的“岁首”，更是一种融合伦理秩序、价值观念与民族精神的综合文化体系。陈连山（2015）从文化人类学和非物质文化遗产研究视角，对春节在现代社会转型背景下的变迁与重构进行了系统分析，指出春节文化在现代化进程中表现出明显的动态调适特征。

近年来，部分研究开始将春节置于东亚文化圈的宏观背景中进行考察，探讨春节文化在区域文化交流中的共性与差异。然而，总体而言，此类研究

仍以中国为中心，对其他国家春节文化的分析相对概括，系统的中越春节对比研究在理论深度和研究广度上仍显不足。

综上所述，中国学界在春节研究方面具有理论体系完善、研究成果丰富的优势，但在跨文化比较研究，尤其是围绕中越春节在时间观念、文化结构与社会功能层面的系统分析方面，仍有进一步拓展的研究空间。

1.2.2. 越南学界关于春节的研究概况

越南学界对春节（Tết Nguyên Đán）的研究主要集中在文化史、民俗学与民族学领域，研究重点多围绕春节的民族文化属性、社会功能及其在传统农业社会中的地位展开。

Trần Quốc Vượng（2000）在其关于越南文化史的研究中指出，越南春节是在长期历史发展过程中吸收中国春节文化要素并加以本土化的结果，其核心特征体现在祖先崇拜与家庭伦理结构之中。Nguyễn Văn Nguyên（2005）通过对越南传统节日的系统梳理，强调春节在维系家庭关系、强化社区凝聚力以及组织农业社会时间秩序方面所发挥的重要作用。

此外，一些研究从社会变迁视角出发，关注现代化和城市化进程对春节习俗的影响。相关研究认为，尽管当代越南春节在形式上趋于简化，但其作为民族文化象征和精神纽带的功能依然突出（Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, 2018）。

总体来看，越南学界的春节研究突出本土文化立场与实践经验，但在比较研究视角和理论综合层面仍有进一步深化的必要。

1.3 研究方法与研究思路

1.3.1. 文献研究法

本文主要采用文献研究法作为基础研究方法，对中越春节相关研究成果进行系统梳理与分析。通过查阅和整理国内外已有的学术文献，全面把握

春节研究的理论背景、研究脉络与主要观点，为后续比较研究奠定坚实的理论基础。

在具体研究过程中，本文广泛参考了民俗学、人类学、文化学及历史学等领域的相关文献资料，包括学术专著、期刊论文、学位论文以及权威研究报告等。重点选取中国学界和越南学界关于春节起源、演变、功能与象征意义的代表性研究成果，系统梳理不同学者的研究视角和理论方法。

通过文献研究法，本文不仅对春节的历史渊源和文化内涵进行综合归纳，还对中越两国春节研究中的共性观点与分歧之处进行对比分析，从而揭示春节在不同文化语境中的继承关系与本土化特征。同时，该方法有助于避免研究的重复性，明确本文在既有研究基础上的研究定位与创新方向。

总体而言，文献研究法为本文构建理论框架、明确研究思路以及开展中越春节比较研究提供了重要的方法论支撑。

1.3.2. 比较研究法

在文献研究的基础上，本文进一步采用比较研究法，对中国春节与越南春节（Tết Nguyên Đán）进行系统对比分析。通过比较两国春节在历史渊源、民俗形态、仪式结构、象征意义及社会功能等方面的异同，揭示春节在不同文化语境中的共性特征与本土化差异。

具体而言，本文以春节为核心研究对象，选取具有代表性的比较维度，包括：春节的起源与发展、农业社会背景下的节庆功能、祭祀与家庭伦理、节日象征体系以及现代社会中的变迁等。在比较过程中，既注重两国春节在东亚农耕文明和传统岁时制度中的共同基础，也关注其在历史进程中因社会结构、信仰体系和文化心理不同而形成的差异化表现。

比较研究法的运用，有助于突破单一文化视角，避免对春节的孤立研究，使研究结果更具整体性和解释力。通过横向对比与纵向分析相结合，本

文不仅呈现中越春节在形式与内容上的异同，还进一步探讨其背后的文化逻辑和社会意义。

总体来看，比较研究法为本文深化中越春节研究提供了重要的方法论支持，使研究能够在共性与差异的对照中，更全面地理解春节这一传统节日的文化价值与时代意义。

1.3.3. 分析与综合方法

在文献研究法和比较研究法的基础上，本文进一步采用分析与综合方法，对中越春节相关资料和研究成果进行深入梳理与系统整合。该方法强调在细致分析具体问题的同时，对分散的信息和观点进行整体归纳，从而形成结构清晰、逻辑严密的研究结论。

在研究过程中，本文首先对春节的历史渊源、民俗事象、仪式结构及文化象征进行分项分析，厘清各要素在中越两国春节体系中的具体表现及其文化内涵。在此基础上，通过综合不同研究视角和理论成果，将春节置于更广阔的社会文化背景中加以考察，揭示其作为岁时节庆在维系社会秩序、强化文化认同和实现时间更新方面的整体功能。

分析与综合方法的运用，有助于避免研究碎片化，使对春节的讨论由单一现象层面上升至文化系统层面。通过对中越春节共性与差异的综合概括，本文能够更准确地把握春节在东亚文化圈中的普遍意义与地域特征。

总体而言，分析与综合方法为本文整合研究成果、深化理论阐释提供了重要的方法论保障，也为后续章节对中越春节进行具体比较与讨论奠定了坚实基础。

1.4 本章小结

本章围绕中越春节比较研究的理论基础与研究方法进行了系统梳理。通过民俗学、人类学和文化研究等视角，明确指出春节不仅是一种传统节庆

活动，更是一种融合了信仰、仪式、象征与社会秩序的综合性文化现象，深刻反映了农业社会的时间观念与文化心理。

在文献综述部分，本章分别概述了中国学界和越南学界关于春节的研究成果，指出两国学者在研究视角和理论路径上具有较强的共通性，同时也呈现出因历史背景和文化语境不同而形成的差异。这为开展中越春节的比较研究提供了必要的学术背景和理论依据。

在研究方法方面，本文明确采用文献研究法、比较研究法以及分析与综合方法，对春节相关问题进行多层次、多角度的考察。这些方法的综合运用，有助于构建较为完整的研究框架，使对春节的研究既具系统性，又具解释力。

总体而言，本章为后续章节的深入分析奠定了理论基础和方法论前提。下一章将在此基础上，进一步从具体民俗事象与文化内涵的角度，对中越春节进行系统比较与深入探讨。

第二章 中国和越南的春节对比分析

在继承第一章所确立的理论基础与研究方法的基础上，本章从比较研究的视角出发，对中国与越南的春节进行系统分析，旨在揭示两国春节在时间结构、历法体系以及节前习俗等方面的共性与差异。其中，春节时间的确定及其所依托的历法体系，反映了农耕社会中人与自然的的关系，而节前习俗则集中体现了各自独特的文化特征与历史积淀。通过对上述要素的对比考察，本文进一步阐明春节这一传统节庆在现代社会中的文化意义及其传承与变迁。

2.1 中越春节时间与历法的异同



图表 2.1 中越春节时间与历法体系对比示意图

2.1.1. 春节时间的确定依据

春节时间的确定并非出于随意选择，而是建立在天文观测、历法制度与农业生产经验相结合的基础之上。在中国与越南的传统社会中，春节均以农历为依据；从本质上看，这一过程体现了对月亮运行周期与太阳回归年之间关系的协调，旨在建立符合自然规律的时间秩序。

从天文依据来看，农历属于典型的阴阳合历，即以月相变化作为确定月份的基本标准，同时通过设置闰月来调节与太阳年的时间差异。春节通常

被确定为农历正月初一，即冬至之后出现的第二个或第三个新月。这种时间确定方式既保证了历法计算的科学性和稳定性，也使春节始终处于季节转换、万物复苏之前的重要时间节点，从而符合自然界的生长节律。

从农业生产角度分析，春节时间与传统农耕社会的生产周期密切相关。在农业社会中，冬季农事活动基本结束，而春耕尚未全面展开，因此春节恰好处于旧一年生产周期结束、新一年农业活动即将开始的过渡阶段。正因如此，春节成为总结过去一年的生产成果、规划新一年农事安排的理想时间。这种时间选择清晰反映了农耕社会“顺应天时而作”的生产理念。

在历法制度层面，中国历代王朝通过制定并颁行官方历法，如《太初历》《大衍历》等，对春节时间进行统一规范，使春节成为全国范围内普遍遵循的岁首节日，并赋予其明确的政治、礼仪与社会意义。越南在历史上长期受到中国历法体系的影响，同样以农历正月初一作为春节的时间依据。然而，在具体使用过程中，越南结合本国的自然条件与民俗传统，对历法的推算与实践保持一定的灵活性，体现出在继承基础上的本土化特征。

此外，春节时间还具有深层的文化象征意义。作为一年时间循环的起点，春节不仅标志着新一年的开始，更象征着时间的更新、社会秩序的重建以及生命的再生。通过在这一特定时间节点集中开展祭祀、祈福与家庭团聚等仪式活动，社会成员得以共同完成从“旧年时间”向“新年时间”的过渡，从而实现精神层面的调适与文化认同的强化。

小结：总体而言，中国与越南春节时间的确定均建立在共同的天文知识体系与农业生产经验之上，体现出高度一致的历法逻辑与时间观念。同时，由于历史发展路径与制度环境的差异，两国在历法的具体运用方式及对春节时间的文化阐释上又呈现出各自的特点。这一比较分析为后文进一步探讨中越春节时间观念及其文化意义提供了重要基础。

表格 2.1 中越春节时间确定依据对比

比较指标	中国	越南
历法类型	阴阳合历（农历）	阴阳合历（农历）
春节时间	农历正月初一	农历正月初一
天文依据	新月周期+闰月调节	新月周期+闰月调节
农业背景	农闲期结束，春耕准备阶段	农闲期结束，春耕准备阶段
制度特点	国家统一历法规范	借鉴中历，灵活运用
文化意义	新年开端、更新与再生	新年开端、更新与吉祥

从表2.1 可以看出，中国与越南在春节时间确定的天文依据与农业逻辑上具有高度一致性，这为后文探讨历法制度与文化意义提供了基础。

2.1.2. 历法制度的差异

在明确春节时间的天文与农业依据之后，有必要进一步从制度运作与社会功能的层面，对中国与越南的历法体系进行比较分析。尽管两国传统历法在基本原理上高度一致，但在历史发展过程中，其制度化程度、运作方式及社会功能却呈现出不同特点，这些差异对春节时间的社会意义产生了深远影响。

从制度运作层面来看，中国传统历法长期由中央政权统一制定和颁布，具有鲜明的国家属性。自秦汉以来，历法被纳入国家治理体系之中，由官方天文机构负责推算、修订和颁行，用以统一全国时间秩序。春节作为岁首节日，其时间具有明确的法定性质，不仅标志着新一年的开始，也象征着王朝政治秩序与宇宙秩序的同步更新。因此，在中国语境中，历法既是时间计算工具，也是国家权力与正统性的象征。

相比之下，越南在历史上虽深受中国历法体系影响，但其历法运作方式相对灵活，制度化程度较低。越南历代王朝在沿用农历基本框架的同时，并未完全形成如中国那样高度集中的历法管理体系。在实际使用中，历法更多服务于农业生产与民间生活，地方社会在节令安排和节俗实践方面保留了较大的自主空间。这使得春节在越南虽同样被视为岁首，但其社会功能更偏向于民俗性和生活性，而非强烈的政治象征。

从社会功能角度分析，中国历法体系强调通过“统一时间”来实现社会整合。全国在同一时间进入新年，有助于强化共同的时间意识与文化认同，并通过国家主导的节庆礼仪巩固社会秩序。春节因此不仅是家庭团聚的节日，也是体现国家礼制与社会等级秩序的重要节点。

而在越南社会中，历法的社会功能则更多体现在维系社区关系和家庭伦理层面。春节时间虽然与中国保持高度一致，但其庆祝活动更突出对祖先崇拜、家庭团聚和乡土情感的重视。历法在此并非主要作为国家权力的象征，而是作为连接自然节律与日常生活的文化工具，体现出较强的民间性和实践性。

此外，两国历法体系在现代社会中的转型路径也存在差异。中国在现代化进程中逐步采用公历作为官方时间制度，但农历及春节仍在文化层面保持重要地位；越南亦经历类似过程，但春节在民间生活中的情感意义和实际影响依然十分突出。这表明，尽管历法制度发生变化，春节所承载的社会功能并未消失，而是以新的形式延续下来。

小结：中国与越南历法体系在制度运作与社会功能上的差异，反映了两国在政治结构、社会组织与文化传统方面的不同取向。这些差异不仅影响了春节时间在社会中的定位，也为理解春节在不同文化语境中的意义提供了重要视角。

表格 2.2 中越历法体系制度运作与社会功能比较

比较维度	中国	越南
历法制定主体	中央政权统一制定	借鉴中历，地方灵活使用
制度化程度	高度制度化、官方性强	制度化程度较低
历法功能	国家治理、礼仪秩序	农业生产、民间生活
春节性质	法定岁首，国家象征	传统岁首，民俗节日
社会整合功能	强调统一时间与秩序	强调家庭与社区凝聚
民间自主性	相对较弱	相对较强

从表2.2 可以看出，中越历法体系在制度运作与社会功能层面存在明显差异，这种差异直接影响了春节时间在社会生活中的意义与定位。

2.1.3. 春节时间观念的文化象征

在中越传统社会中，春节时间并非仅作为一个客观的历法节点而存在，而是被赋予了浓厚的文化意义，逐渐演化为一种具有象征性与规范性的“文化时间”。这种时间观念并不完全依赖于天文计算或制度安排，而是通过长期的社会实践、集体记忆与仪式活动不断被建构和强化。

首先，春节作为“岁首”时间，被视为一种具有断裂性与重启性的特殊时段。在传统观念中，春节并非简单地承接前一年的时间延续，而是象征着旧时间的终结与新时间的开启。这种时间断裂的观念，使春节成为社会成员进行心理调适与价值更新的重要契机。通过集中性的庆祝活动，人们得以暂时脱离日常秩序，进入一种具有仪式特征的“非常时间”。

其次，春节时间具有明显的循环象征意义。中越两国的春节时间观念均强调“年复一年”的周期性回归，这种循环并非机械重复，而是包含着更

新、修复与再确认的文化内涵。每一次春节的到来，都是对家族关系、社会伦理与文化认同的重新确认，使时间本身成为维系社会连续性的重要媒介。

再次，春节时间在社会层面上发挥着整合作用。通过将祭祖、团聚、祝福等行为集中于特定时间点，春节构建出一种高度凝聚的社会节奏，使个体在共同的时间经验中形成情感共鸣。这种共享的时间体验，有助于强化家庭与社区的认同感，从而巩固社会结构的稳定性。

在中越文化语境中，尽管春节的具体习俗和表达形式有所不同，但对“春节时间”所承载的象征意义却表现出高度相似性。无论是对“新”的期盼，还是对“旧”的告别，春节时间都被赋予了超越日常时间的文化价值，成为连接过去、现在与未来的重要时间符号。

综上所述，春节时间观念并非自然生成，而是在历史发展过程中，通过仪式实践与文化叙事不断被社会建构的结果。这一文化化的时间观念，使春节超越了单纯的历法意义，成为中越社会共同的精神时间节点，也为理解春节在现代社会中的持续影响奠定了理论基础。

2.2 中越春节风俗实践的阶段性比较



图表 2.2 中越春节节前习俗对比

2.2.1. 节前习俗的准备机制

春节节前阶段是中越两国春节风俗体系中不可或缺的重要组成部分。这一阶段不仅涉及物质层面的准备活动，更承载着辞旧迎新、更新社会秩序与精神结构的文化意义。从比较视角来看，中国与越南的春节节前风俗在整体框架上具有高度相似性，但在具体实践方式与文化侧重点方面仍呈现出差异性特征。

居住空间与祭祀空间的清扫与准备

在中国，春节前进行大扫除被称为“扫尘”，一般始于农历腊月二十三或二十四。“尘”与“陈”同音，在传统观念中象征陈旧与不祥，因此扫尘被视为清除旧岁晦气、迎接新年祥瑞的重要仪式。这一行为不仅具有生活实用意义，同时也体现了中国传统文化中对空间秩序与气运更新的重视。

越南同样重视春节前的清扫活动，但其关注重点更多集中于祖先祭祀空间的整理。春节来临之前，家庭成员通常会认真清理祖先祭坛、更换供具并准备祭品，以表达对祖先的敬意与感恩之情。这种做法反映出越南社会以祖先崇拜为核心的家庭伦理结构，使节前清扫行为具有更为突出的道德和情感内涵。

总体而言，中越两国在节前清扫习俗上形式相近，但中国更强调象征性的空间更新，而越南则突出祖先信仰与家庭伦理的文化价值。

辞旧迎新仪式：送旧年仪式与年终祭

在中国，春节节前的重要仪式之一是“送灶神”。按照民间信仰，灶神在年终返回天庭，向玉皇大帝汇报人间善恶。因此，送灶神仪式具有较强的仪式性和规范性，体现了中国传统社会中相对系统的神灵秩序与伦理监督观念。

越南亦存在送灶君的习俗，但在实际社会生活中，其象征意义和仪式影响相对弱化。相比之下，年终祭（Tết niên）在越南春节节前风俗中占据更为核心的地位。年终祭通常以家庭聚餐的形式展开，是对过去一年生活的总结，也是家庭成员团聚和情感交流的重要契机。这一仪式弱化了神灵等级秩序，强化了家庭关系与情感纽带。

从比较角度来看，中国的辞旧仪式更偏向礼仪化与制度化，而越南则明显呈现出以家庭为中心的文化取向。

年货准备、节礼馈赠与节前装饰

在年货准备方面，中越两国均体现出源于农耕文明的“备年”传统。中国家庭通常提前准备具有吉祥寓意的食品，如年糕、饺子等，其名称与形态多承载着对来年升迁、富足的美好期望。节前装饰方面，春联、“福”字、红灯笼等红色符号构成了较为统一的春节视觉体系。

越南的节前准备同样以传统食品为核心，如粽子（bánh chưng, bánh tét），这些食品不仅具有节庆功能，还与民族起源传说密切相关。节礼馈赠在越南社会中强调人际关系的维系与情感表达。节前装饰则呈现出明显的地域差异，如北部的桃花、南部的梅花以及金橘树，体现了越南春节文化的多样性与本土特色。

总体来看，中国春节节前准备与装饰趋向符号化与统一化，而越南则保留了更为丰富的地域文化表达形式。

小结：综上所述，中越春节节前风俗在结构和功能上具有高度一致性，均体现了辞旧迎新与祈愿来年顺遂的共同文化理念。然而，在具体实践中，中国春节节前风俗更强调礼仪秩序与象征体系，而越南春节则以家庭伦理和祖先崇拜为核心。这种差异并非文化断裂的结果，而是在共同东亚农耕文明基础上的本土化发展体现。

表格 2.3 中越春节节前风俗比较

比较维度	中国	越南
节前清扫对象	以居住空间为主，进行“扫尘”，象征清除旧岁晦气	以祖先祭祀空间为重点，整理祭坛与供具
节前清扫的文化意义	强调空间秩序与气运更新，具有明显象征性	强调祖先崇拜与家庭伦理，情感色彩浓厚
辞旧迎新仪式	送灶神，仪式性和规范性较强	年终祭（Tết niên），以家庭聚餐为核心
辞旧仪式的文化取向	神灵秩序与伦理监督并重	家庭关系与情感联结占主导

年货准备内容	年糕、饺子等，寓意吉祥、富足	粽子（bánh chưng, bánh tét）与民族起源相关
节礼馈赠功能	偏向节日象征与祝福意义	强调人际关系维系与情感表达
节前装饰特征	春联、“福”字、红灯笼，形式统一、符号化程度高	桃花、梅花、金橘树，地域特色明显
整体文化特征	仪式化程度较高，重象征体系	以家庭和祖先信仰为核心，本土性强

通过表格对比可以看出，中越春节节前风俗既体现出共同的文化基础，也反映出各自社会结构与价值观念的差异，这为下文的小结分析提供了直观依据。

2.2.2. 节中习俗的仪式

春节期间是中越两国春节活动的核心阶段，包括除夕、初一至初七以及相关民俗活动。这一阶段不仅是家庭团聚、亲友互动的高峰期，也承载着对祖先的敬意、对神灵的崇拜、对新年的美好祝愿以及社会文化传承的多重意义。通过对比可以发现，两国在核心仪式和社交功能上具有共性，但在具体形式、文化侧重点和民俗表达上各有特色。

除夕与迎新年仪式

在中国，除夕夜是春节最重要的时刻。家庭成员会共进年夜饭，餐桌上摆放象征吉祥的食品，如饺子、鱼、年糕等，每一道菜肴都承载着吉祥寓意。晚餐结束后，全家守岁，燃放鞭炮或烟花以驱邪迎祥。与此同时，人们还会贴春联、挂灯笼、摆放“福”字倒贴，寓意迎接好运。除夕夜的活动不

仅体现家庭团圆的社会意义，也展示了中国春节高度仪式化和象征化的文化体系。此外，许多地区还举行庙会、民俗表演，增加公共参与和节日氛围。

在越南，除夕（*Giao thừa*）同样是家庭团聚的重要时刻。家庭成员会准备丰盛的年夜饭，包括传统食品如 *bánh chưng*, *bánh tét*，象征天地和谐与家族团圆。午夜时分，家家点香拜祖、烧纸钱祈福，表达对祖先的敬意与祈求平安吉祥。越南节中活动强调家庭和祖先崇拜，仪式庄重但较少复杂礼节，更注重情感表达和家庭凝聚力。

祖先与神灵祭祀

在中国春节期间，家庭会在正月初一前后进行祭祖活动，包括烧香、献水果、供奉食品等。部分地区还会祭拜土地神、门神，体现对家庭伦理、社会秩序和神灵体系的尊重。祭祀活动不仅是宗教仪式，也是家庭成员间联系和社会关系维系的重要方式。

在越南，祖先祭祀在春节中更为核心。家庭会在除夕和初一进行祭拜，强调祖先保佑家庭平安、财富兴旺。越南祭祀仪式通常程序简单，但情感氛围浓厚，家庭成员共同参与，体现了越南社会对家庭伦理和亲情纽带的重视。

拜年、压岁钱与亲友走访

中国春节期间，拜年（向亲友致以新年祝福）和发红包（压岁钱）是最常见的社交活动。拜年通常伴随礼节语言、礼物赠送等形式，既表达祝福，也维系社会关系。春节期间，人们还会互访亲友、邻里，增进人际互动和社会联系。

在越南，拜年 *chúc Tết*, *mừng tuổi* 也非常普遍。越南人重视亲友互访、礼物馈赠和祝福表达，但形式简化，更强调情感交流而非仪式程序。许多家庭在节日期间还会参与社区聚会、民间游戏、舞龙舞狮等活动，以增加节日的公共性和娱乐性。

小结：中越春节节中风俗在团聚、祭祀、社交功能和文化意义上高度相似，但在仪式复杂性、公共庆典形式、文化侧重点上存在明显差异。中国更偏向礼仪化、象征体系完整，越南则以家庭情感和祖先崇拜为核心。两国节中活动既体现出农耕文明的文化根基，也呈现各自社会价值与文化传统的独特发展。

表 2.4 中越春节节中风俗比较表

比较维度	中国	越南
除夕与迎新	年夜饭、守岁、燃放鞭炮、贴春联、挂灯笼、庙会	丰盛年夜饭、点香拜祖、烧纸祈福，仪式简化
祖先祭祀	烧香、供水果、供食品，兼祭门神、土地神	除夕和初一祭拜祖先，强调家庭中心，程序简单
社交活动	拜年、发红包、亲友走访，礼仪程序复杂	Chúc Tết、mừng tuổi、走访亲友，重情感交流
民间节庆	舞龙舞狮、庙会、灯会等公共庆典	元宵灯会、民间游戏、舞龙舞狮，注重家庭与社区参与
文化与社会意义	强调礼仪化、象征体系及家庭团聚	强调家庭伦理、祖先崇拜、情感纽带及社区互动

上表显示，中越春节节中风俗功能相似，但中国偏礼仪化，越南重家庭与祖先崇拜。

2.2.3. 节后习俗的延续形态

春节节后阶段一般从正月初五至正月十七，涵盖了开春、出行、民间节庆、恢复生产与日常生活等活动。这一阶段既是新年生活的延续，也是社

会文化、家庭价值和经济活动的重要体现。节后风俗既承载辞旧迎新的延续意义，也体现社会互动、家庭伦理和文化遗产。

开春、出行与开业

在中国，正月初五俗称“破五”，是很多商家和家庭选择开市、重新开始工作、出行拜神的日子。人们会前往财神庙祭拜，祈求新年财运亨通。部分地区还会进行迎财神游行、放鞭炮等活动，既有宗教祭祀意义，也具有经济文化象征。对于家庭来说，开春出行和拜神是辞旧迎新、祈求顺利的重要仪式。

在越南，节后出行和开业也很普遍，通常在初五或初六选择吉日开市，商家和家庭会准备简单祭品，拜神或拜祖先，祈求一年的平安和繁荣。越南的节后活动更强调家庭和社区的参与，商业活动与民俗信仰相结合，既体现社会秩序，也延续家庭文化。

节日民俗与娱乐活动

中国节后期间，各地仍保留丰富的民间活动，如庙会、灯会、舞龙舞狮、民间表演。这些活动一般从初五延续至正月十七，有些地区会举办元宵灯会，民众参与热烈，节日氛围浓厚。同时，节日活动也促进社区互动、文化交流和旅游经济的发展。

在越南，节后活动包括元宵灯会、民间游戏、舞龙舞狮、社群聚会等，尤其在乡村地区，社区参与度高。民间游戏和灯会不仅是娱乐活动，还强调社会凝聚力与亲子互动。节后活动的形式灵活多样，既保留传统民俗，也体现本土特色。

恢复生产与日常生活

中国节后，人们逐渐返回工作岗位、恢复生产和日常生活，同时仍会进行家庭拜访，保持家庭与社会关系的延续。部分地区在节后仍会保持一些小型民俗活动，如走亲访友、祭祖、祈福等，使节日文化延伸至日常生活。

越南节后，劳动生产逐渐恢复，家庭和社区活动继续延续。许多家庭在节后仍会拜访亲友、参与社区活动和民俗庆典，体现节日的社会与文化延续性。节后活动同时强调家庭伦理、邻里关系和社会互动。

表格 2.5 中越春节节后风俗比较表

比较维度	中国	越南
开春与出行	初五开市、出行、祭财神，部分地区迎财神游行	初五或初六开市、出行、拜神，家庭与社区参与
节日民俗与娱乐	庙会、灯会、舞龙舞狮、民间表演，延续元宵节活动	元宵灯会、民间游戏、舞龙舞狮、社区聚会，灵活多样
恢复日常	返回工作、生产，走亲访友、祭祖延续	劳作恢复，家庭拜访与社区活动延续
文化与社会意义	仪式化、社会秩序、经济与文化延续	家庭中心、社区互动、文化与社会关系延续

中越春节节后风俗均兼具社会、文化和经济意义，中国偏仪式化与制度化，越南偏家庭与社区互动，均体现了农耕文明背景下的文化传承。

2.2.4. 中越春节习俗异同分析

中越春节风俗虽然在具体实践上存在差异，但从整体文化和社会功能来看，两国春节风俗既具有高度共性，又呈现出各自的独特差异。通过比较，

可以更清晰地理解东亚农耕文明背景下的节日文化演变及各自的文化本土化特征。

共性分析

农耕文明背景：中越两国春节均起源于农耕社会，节日安排与农业生产周期紧密相关。例如，节前清扫、备年货体现了对来年丰收的祝愿，节后恢复生产反映农业社会的生活规律。

祖先崇拜与家庭核心：节日活动普遍以家庭为单位，强调祭祖、团圆与家族联系。无论是中国的祭祖与拜神，还是越南的 cúng tổ tiên，家庭伦理与对祖先的敬意贯穿整个春节。

辞旧迎新、祈福纳祥：中越春节都强调“送旧迎新”，通过仪式化的活动祈求来年顺利、平安、富足。节日符号（红色、灯笼、春联、福字）和传统食品（饺子、年糕、粽子）承载类似的象征意义。

节日社交与文化遗产：春节是亲友走访、拜年、社区互动的重要时期，有助于维护社会关系、传承民俗文化，并增强社区凝聚力。

差异分析

仪式化程度：中国春节强调礼仪化和系统性，例如送灶神、守岁、庙会等活动有明确的规范和程序。越南春节更偏向家庭化、简化礼仪，重视情感表达和家庭互动

社区与家庭角色的侧重：在中国，社区与公共活动（如庙会、灯会）占据较大比重，节日具有明显社会化特征。而在越南，春节更多体现家庭和家族中心价值，社区活动相对分散。

地域文化与本土特色：中国春节在视觉符号、食品和活动安排上趋向统一化，但各地区仍保留地方特色。越南春节的节日装饰、食品和民俗活动呈现更强的地域多样性，如北部的桃花、南部的梅花、粽子形态差异明显。

节日时间与历法影响：虽然两国春节时间相近，但具体节日安排、吉日选择和活动周期略有差异，这反映出各自历法体系和文化观念的影响。

小结：中越春节风俗在农耕文明背景、家庭伦理、辞旧迎新及文化传承上高度一致，但在仪式化程度、社区与家庭角色、地域特色和历法影响上存在差异。中国更注重礼仪和社会化，越南更强调家庭与情感纽带，体现了同源文化下的本土化发展。

2.3 中越春节习俗差异的深层成因分析

在前文对中越春节习俗进行阶段性比较并总结其异同特征的基础上，可以发现，两国春节在基本结构与核心价值层面具有高度一致性，但在仪式形式、社会参与方式以及文化侧重点方面仍存在明显差异。这些差异并非源于文化传统的分离，而是由多种历史与现实因素共同作用形成的结果。以下将从历史、社会、文化与环境四个方面，对中越春节习俗差异的成因进行具体分析。

2.3.1. 历史因素

历史发展路径是塑造春节习俗差异的重要基础。中国在长期历史进程中形成了以中央集权为核心的政治结构，国家通过制度和礼制对社会生活进行规范。春节在这一背景下逐渐被纳入国家礼仪体系，其时间、形式和象征意义均受到较为明确的制度约束，使节日活动呈现出较强的规范性和仪式性。

相比之下，越南虽在历史上深受中国文化影响，但其国家制度对民间节俗的规范程度相对有限。春节习俗主要在家庭和地方社会中得以延续，更多依赖传统习惯和生活经验，而非统一的礼仪制度。这种历史差异，使中国春节更倾向于制度化和规范化，而越南春节则保持较强的灵活性和生活化特征。

2.3.2. 社会因素

社会结构的不同直接影响了春节的功能重心和表现形式。中国传统社会除家庭和宗族关系外，还存在较为完善的社区和地方组织体系，使春节不仅承担家庭团聚的功能，也在一定程度上发挥社会整合和公共互动的作用。

而在越南社会中，家庭和血缘关系始终处于核心地位。春节更多被视为家庭内部的重要节日，其主要功能在于维系亲属关系、强化家庭凝聚力。社区层面的节日活动相对分散，公共仪式规模较小。这种社会结构差异，使中越春节在社会参与程度和公共性表现上形成明显不同。

2.3.3. 文化因素

文化观念和价值取向是春节习俗差异的重要内在原因。中国传统文化强调秩序、规范与象征意义，认为仪式是维系社会稳定和文化连续性的关键手段。因此，中国春节仪式往往形式完整、程序清晰，通过重复性的仪式行为强化集体认同。

越南文化则更重视情感交流与家庭伦理，强调节日对现实生活和人际关系的意义。春节仪式在越南虽然同样具有象征功能，但更注重情感体验，形式相对简化。这种文化取向的差异，使中国春节呈现出“重礼仪”的特点，而越南春节则表现出“重情感”的风格。

2.3.4. 环境因素

自然环境和生活方式在一定程度上影响着春节习俗的具体表现。中越两国同属农耕文明，但在气候条件、地域结构和农业生产节律方面存在差异，这些因素对节日习俗的形成和发展产生了长期影响。

越南南北气候差异明显，不同地区在节日饮食、装饰和活动安排上呈现出较强的多样性；而中国在长期文化整合过程中，逐步形成较为统一的春节象征体系。此外，两国在节期长短、节后活动安排等方面的不同，也反映

出各自社会对节日时间功能的不同理解。

小结：总体来看，中越春节习俗差异是在共同文化基础上，由历史背景、社会结构、文化观念和自然环境等多重因素共同作用的结果。中国春节更强调制度规范与社会整合功能，而越南春节则以家庭为中心，突出情感联系和生活实践。这种差异体现了同源节日文化在不同社会语境中的多样化发展路径。

2.4 中越春节社会意义与文化价值的比较

2.4.1. 家庭与社会功能

春节作为中越两国最重要的传统节日，不仅承载丰富的文化象征意义，也在家庭生活与社区关系中发挥核心作用。通过分析其对家庭团聚、社区交往以及社会伦理的影响，可以更全面地理解春节的社会功能。

家庭团聚与代际关系的维系

春节期间，家庭成员无论身处何地，通常都会回到家中团聚。中越两国均强调年夜饭、祭祖和家庭聚会，这些活动不仅体现了家庭团圆的价值，也有助于代际关系的维系与传承。祖父母、父母与子女之间通过共同参与节日活动，增强了家族认同感与亲情纽带。

此外，节日期间的礼物交换、压岁钱或节礼馈赠，也在潜移默化中传递家庭伦理和文化价值，强化了子孙对长辈的尊敬及家庭责任感。

社区交往与社会凝聚力

春节不仅是家庭的节日，也是社区和社会互动的重要时期。民众在拜年、互访亲友以及参加庙会、灯会等活动时，增强了邻里间的交流与信任。

在中国，社区活动如庙会、舞龙舞狮、民间表演，不仅延续节日气氛，也促进社区文化的共享与社会凝聚力的形成。

在越南，节日活动虽以家庭为核心，但村社或社区聚会、民间游戏等仍然强化了社区成员间的联系与文化认同。

这些活动使春节成为社会交往与公共文化遗产的重要载体，增强社会的整体凝聚力。

春节礼俗中体现的社会伦理价值

春节礼俗中包含大量伦理与道德价值的体现。

- 孝道与尊敬长辈：拜年、祭祖和家庭聚会强化了代际尊重与家庭责任。
- 互助与友爱：邻里走访、送礼、互致祝福体现社会互助与亲密关系。
- 和谐与秩序：春节活动遵循特定礼仪和文化规范，有助于维持社会秩序与文化延续。

通过这些礼俗，春节不仅实现了文化传承，也塑造了社会伦理观念，使个人行为与社区规范相互协调。

2.4.2. 民族认同意义

春节不仅是家庭和社区的节日，更是社会结构与民族认同的重要载体。通过对中越两国春节在社会层级、文化象征、民族认同及社会整合功能的分析，可以更深入地理解春节在社会体系中的核心作用。

春节与社会层级结构

春节活动充分体现了家庭、社区与社会层级秩序：

- 家庭层级：

- 在中国，春节期间长辈与晚辈之间的礼仪互动，如拜年、敬祖、分发红包等，不仅是形式化的礼节，更体现伦理秩序和尊卑关系。
- 在越南，虽然家庭仍是节日活动的中心，但拜祖、家庭聚餐及礼物馈赠同样体现对长辈的尊敬以及代际责任感。

- 社区层级:

- 中国的春节涉及社区和公共活动，如庙会、灯会和民间表演，这些活动不仅延续节日氛围，也形成社区互动与文化共享的平台
- 越南的社区层面虽以村社活动和公共祭祀为主，但也强调社区成员间的互助、互动与秩序。

- 社会秩序与文化规范:

- 两国春节均通过礼仪和规范活动强化社会秩序，让个人在家庭、社区和社会结构中明确自身角色与责任。

春节与文化象征与民族认同

春节的符号和仪式承载了丰富的文化象征意义，增强民族认同感:

- 象征意义:

- 中国春节中的红色装饰、春联、灯笼、年糕和饺子，不仅寓意吉祥、平安与富足，也象征中华民族历史文化遗产与身份认同。
- 越南春节中的传统食品（bánh chưng、bánh tét）、花卉（桃花、梅花、金桔）、礼俗（chúc Tết、mừng tuổi）反映民族特色及对历史文化的延续。

- 民族认同:

- 春节作为全国性的传统节日，强化了社会成员对文化归属感和民族身份的认同。
- 节日符号和仪式不仅维系传统文化，也成为各族群共享文化记忆的重要载体。

春节与社会整合及稳定功能

春节通过家庭、社区和文化活动在社会层面发挥整合与稳定作用:

- 社会纽带强化：家庭团聚、邻里互访和社区活动增加了社会互动，增强亲密关系与社区凝聚力。
- 道德规范与社会价值传承：节日活动强调孝道、互助、和谐与尊重，潜移默化地传递社会伦理观念，巩固社会秩序。
- 民族认同与社会稳定：通过象征、仪式与民俗，春节让社会成员形成共同文化认同，增强归属感，从而促进社会和谐与稳定。

小结：春节在中越社会中既强化了家庭、社区和社会层级的秩序，也通过文化象征和民俗活动增强民族认同。同时，节日活动传承道德规范、维系社会关系，体现出春节在社会整合、文化传承与民族认同方面的综合功能。春节不仅是传统庆典，更是社会文化系统中的重要组成部分。

2.5 本章小结

本章围绕中国与越南春节的时间体系、风俗实践及其差异成因进行了系统的比较分析，旨在从整体上揭示两国春节文化的共性基础与本土化特征。

在春节时间与历法方面，本章首先指出，中越两国春节均建立在阴阳合历和农耕文明基础之上，体现出高度一致的时间逻辑与自然观念。同时，通过对历法制度运作和时间观念文化象征的比较，可以看出，两国在历法的制度化程度和社会功能定位上存在差异，这直接影响了春节时间在社会生活中的象征意义。

在春节风俗实践层面，本章按照节前、节中和节后的时间顺序，对中越春节习俗进行了阶段性比较。研究发现，两国春节在辞旧迎新、家庭团聚、祖先崇拜和社会交往等方面具有高度相似性，但在仪式组织方式、社会参与范围和文化表达重点上呈现出不同特征。中国春节更强调礼仪体系和社会整合功能，而越南春节则以家庭和情感纽带为核心，突出生活实践与家庭伦理。

在此基础上，本章进一步从历史因素、社会因素、文化因素和环境因素四个方面，对中越春节习俗差异的成因进行了深入分析。研究表明，这些

差异并非源于文化传统的分离，而是在共同东亚农耕文明背景下，由不同历史发展路径和社会结构条件所塑造的本土化结果。

总体而言，本章通过比较与分析相结合的研究方式，不仅揭示了中越春节文化的内在联系，也深化了对其差异形成机制的理解，为后续从现代化与全球化视角探讨中越春节文化的变迁与挑战奠定了理论与实践基础。

第三章 现代化背景下中越春节的变迁与挑战

春节作为中国和越南最重要的传统节日之一，承载着丰富的历史、文化和社会意义。在长期的发展过程中，春节不仅是民众辞旧迎新的重要时刻，也是家庭团聚、社会交往和文化遗产的重要载体。随着现代化、全球化和社会生活方式的变化，春节的形式、内容和社会功能正在发生显著的变化。

近年来，关于春节的研究多集中于单一国家的传统习俗、民俗文化或节日经济，但中越两国春节在历史渊源、文化背景和民俗实践上既有相似之处，也存在明显差异。因此，通过比较研究中国与越南的春节，有助于深入理解东亚文化圈内的节日文化特征、民俗传承机制以及在现代社会中的适应与变迁。

本论文旨在从历史、文化、社会和现代化影响等多角度对中越春节进行比较分析。通过对节前习俗、庆祝活动、商业化影响、全球化传播以及青年文化认知等方面的研究，本文希望揭示两国春节的共性与差异，探讨节日文化在现代社会中的发展趋势，为保护和传承传统文化提供参考。

3.1 现代化与商业化的影响

3.3.1. 现代化：概念及文化影响

现代化是指社会、经济、科技以及生活方式等各方面的发展和转型过程，其核心特征包括生产力的提升、社会结构的变化、价值观念的更新以及信息技术的广泛应用。对于传统节日而言，现代化既是机遇，也是挑战，它改变了人们的生活节奏、社会交往方式以及文化实践模式。

在中国与越南，春节作为最重要的传统节日，其庆祝方式和文化内涵在现代化的影响下发生了显著变化。首先，现代化使人们的生活节奏加快，工作和学习压力增大，从而导致一些传统仪式逐渐简化。例如，传统的祭祖仪式、贴春联、准备年夜饭等活动，虽然仍被保留，但形式更加便捷，时间也有所缩短。其次，信息技术和社交媒体的发展为春节庆祝方式提供了新的

平台。通过微信、支付宝等数字平台，人们可以发送电子红包、在线祝福，并参与各种虚拟节日活动，这不仅提高了节日互动的效率，也在一定程度上改变了传统文化体验的方式。此外，现代化对春节文化的影响还体现在社会价值观和文化认知上。年轻一代在接受现代教育和全球文化的同时，对春节的意义有了新的理解。他们更注重节日的娱乐性、社交性以及情感交流，而不仅仅是传统仪式的遵循。这种变化在一定程度上推动了春节文化的创新与多样化，但也带来了传统文化流失的风险。

总的来说，现代化通过生活方式、科技应用以及社会观念的变化，对中国和越南春节的庆祝方式、文化实践及价值认知产生了深远影响。研究现代化对春节的影响，有助于理解传统节日在现代社会中的适应机制，也为节日文化的保护与创新提供理论支持。

3.3.2. 商业化：形式及积极与消极影响

春节的商业化表现为节日期间购物、产品推广、广告宣传以及旅游活动的广泛开展。在现代社会，商业化已经成为春节文化的重要组成部分，其影响既有积极的一面，也存在一定的消极影响。

积极影响：商业化促进了经济发展，尤其是零售、服务和旅游业的增长。通过节日促销、文化产品开发以及各类庆典活动，商业化不仅提高了社会经济活力，也为传统文化的传播和创新提供了平台。例如，各类与春节相关的文化商品、表演和主题活动，不仅让公众体验传统文化，也提高了文化认同感和参与度。

消极影响：过度商业化可能导致春节活动形式化，传统仪式的精神价值被弱化。例如，一些象征性的活动可能更多强调消费和娱乐，而忽略了文化内涵与情感意义。此外，商业化还可能造成节日文化的同质化，使得独特的地方习俗和文化特色逐渐被边缘化。

总之，商业化在丰富春节庆祝活动、促进经济发展的同时，也带来了对文化本质的挑战。在研究中国与越南春节的比较过程中，分析商业化的双重影响，有助于理解节日文化在现代社会中的适应与变迁机制，为节日文化的保护与创新提供参考。

3.2 全球化与文化传播

3.2.1. 春节的国际传播

随着全球化进程的加快，春节的影响力逐渐超越了国家边界，成为国际社会广泛关注的文化现象。海外华人和越南侨民在居住国继续庆祝春节，保持传统习俗，如贴春联、挂灯笼、祭祖、舞狮舞龙、包饺子和举办年夜饭等。这不仅维系了海外社区的文化认同，也将中国和越南的春节文化传播至全球。

许多国家和地区在春节期间举办相关庆典活动，如文化表演、庙会、艺术展览和美食节，吸引了当地居民和国际游客参与。这些活动既是文化交流的平台，也成为推动旅游和经济发展的重要契机。同时，媒体和互联网技术的广泛应用，使春节相关信息能够快速传播，增强了节日的国际知名度。

春节的国际传播不仅扩大了节日的影响范围，还促使不同文化之间的互动与融合。例如，非华裔或非越裔的公众通过参与节日活动，对春节的文化内涵和价值有了更直接的体验和理解。然而，国际传播也可能带来一定的文化变异风险，如节日习俗被简化、符号被异化或过度商业化。因此，在全球化背景下，如何保持春节的核心文化价值，同时实现文化传播与创新的平衡，成为重要的研究议题。

3.2.2. 对文化认知及本土价值的影响

春节的国际传播和全球化背景下的文化交流，既增强了公众对春节文化的认知，也对本土价值产生了深远影响。首先，跨文化传播让更多人了解春节的历史渊源、民俗活动和社会功能，提升了节日的国际影响力和文化认

同感。例如，外国居民参与春节庆典，能够直接体验舞狮、舞龙、拜年和年夜饭等活动，对节日的意义和文化价值有更直观的感受。

然而，全球化也带来了一些文化挑战。在国际传播过程中，春节习俗可能被简化、符号化或商业化，导致部分核心价值和地方特色被削弱。例如，传统祭祖、家庭团聚和礼仪教育等文化内涵，可能在海外庆祝活动或商业化展示中被边缘化。对于年轻一代而言，接触多元文化可能改变他们对春节的传统理解，使节日形式更多偏向娱乐化、消费化和社交化，而非单纯的传统仪式遵循。

因此，在全球化背景下，春节文化的传播既是机遇，也是挑战。研究这种影响有助于理解如何在保留核心文化价值的同时，使春节在不同文化环境中得到适应与创新。对中国和越南而言，比较两国春节在本土价值承传与全球化传播中的异同，能够为节日文化保护和现代化发展提供理论依据和实践参考。

3.3 青年与文化传承

3.3.1. 青年对春节观念的变化

随着社会现代化和信息技术的发展，青年一代对春节的认知和参与方式发生了显著变化。首先，现代青年在日常生活节奏加快、学习和工作压力增加的背景下，更倾向于简化传统仪式。他们可能减少参与复杂的祭祖、贴春联或准备年夜饭等传统活动，而选择更加方便和快捷的庆祝方式。

其次，青年对春节的理解更加多元化，不仅关注传统文化，还重视节日的社交、娱乐和情感交流功能。通过社交媒体、即时通讯工具和线上平台，青年可以进行电子红包、在线拜年、参加虚拟节日活动等现代化庆祝方式，使春节更加互动和趣味化。这种方式既保持了节日的社会联系功能，又符合现代生活的便捷性。

此外，全球化和多元文化的影响也改变了青年对春节的价值认知。青年一代接触不同文化背景，可能会将春节与其他国际节日进行比较，从而形成更加开放和创新的节日观念。这既促进了文化的创新与融合，也带来了传统文化流失的潜在风险。

总体而言，青年对春节的观念呈现出简化、现代化、多元化和互动化的特点。这一变化既体现了社会现代化对传统节日的影响，也为春节文化的创新与传承提出了新的挑战 and 机遇。

3.3.2. 挑战与传承方向

随着现代化、全球化和社会变迁的加速，春节文化在传承过程中面临诸多挑战。首先，年轻一代对传统节日的理解和参与方式趋向多样化、现代化，传统仪式和民俗活动的参与度下降，可能导致核心文化价值逐渐弱化。其次，商业化和娱乐化趋势使春节庆祝活动更多地强调消费和娱乐，而非文化内涵与家庭伦理教育，这对文化传承提出了新的要求。

针对这些挑战，春节文化的传承需要采取多层次、多元化的策略。其一，应在教育体系中加强对传统节日文化的宣传和认知教育，使年轻一代理解节日的历史渊源、文化内涵及社会价值。其二，应鼓励青年以创新方式参与节日活动，例如结合现代科技、线上平台与传统仪式，实现节日庆祝的现代化与互动化。其三，应重视社区和家庭在文化传承中的作用，通过社区活动、家庭聚会和跨代交流，增强节日的社会功能和情感纽带。

此外，中越两国在春节文化传承中可以相互借鉴经验。例如，通过比较两国青年参与节日的模式、文化认知及创新方式，提出适合不同社会环境下的传承策略，从而在保持文化核心价值的同时，实现节日的现代化发展与创新。

总之，春节文化的传承既面临挑战，也孕育机遇。通过教育、社区、家庭和现代技术的综合运用，可以在现代社会中实现传统文化的有效传承，同时使春节保持生动、互动和适应时代发展的活力。

3.4 本章小结

本章围绕现代化、商业化、全球化及青年认知变化等因素，系统分析了中国与越南春节在现代社会中的变迁与挑战。通过对现代化影响的考察（包括生活节奏、科技应用及文化认知的变化）、商业化趋势的分析（积极促进经济发展与文化传播，同时带来形式化和消费化风险）、全球化传播的研究（增强节日国际影响力，但可能削弱本土价值）、以及青年参与与文化传承的探讨（观念变化及传承策略），本章揭示了春节文化在现代社会中所面临的复杂局面。

研究表明，现代化与全球化使春节在形式、内容和功能上呈现出多样化和互动化趋势；商业化促进经济与文化传播，但也带来文化符号的异化风险；青年对节日的认知与参与方式变化，既是挑战，也为节日创新和文化传承提供机遇。总体而言，春节文化在现代社会中呈现出变革与延续并存、创新与保护相结合的特征。

通过比较中国与越南春节的异同，不仅可以深入理解东亚文化圈内节日文化的区域特征，也为节日文化在现代社会中的保护、创新与传承提供了理论依据和实践参考。

第四章 结论与建议

4.1 结论

通过前几章的系统分析，可以确认中国春节与越南春节在共同的历史文化基础之上，又因社会结构、民族心理与现代化速度的不同而呈现显著差异。两国春节均根源于农耕文明、阴阳历法及祖先崇拜，因此“辞旧迎新”“祈福纳祥”“家庭团聚”等核心精神在两国的岁时文化中皆得以保持和延续。这种共同性不仅体现了东亚文化圈的深层逻辑，也说明春节是具有悠久历史意义的文化制度。

然而，在仪式结构、象征体系、节日氛围及组织方式等层面，中越两国春节却呈现出清晰的差异。中国春节倾向于“规模化—公共化—视觉化”，以城市灯会、庙会、春晚、节庆旅游等实践为主要特征，节日具有高度的社会参与性与公共文化属性。相较之下，越南春节仍以家庭为中心，重视祭祖、家庭团圆与宗亲情感，保留了更强的亲密性与精神内涵。可见，中国春节体现出“广域性与公共性”，而越南春节体现出“深层性与家庭性”。

在现代化背景下，两国春节的发展路径进一步拉开差距。中国春节受到商业化、数字化与娱乐化的深刻影响，电子红包、网络拜年、节庆消费和旅游经济等现象不断涌现，使春节逐步突破家庭空间，融入现代城市生活和服务经济体系之中。越南春节虽然同样面临现代化冲击，但其核心结构依然相对稳固，家庭伦理、祭祖仪式、传统饮食与团聚行为仍占据重要地位。因此，中国春节在变革与创新方面展现出更强的动力，而越南春节则在文化传承与稳定性方面表现出更突出的韧性。

总体而言，中越春节在“同源文化”的大框架下形成了两种不同的现代演化路径，反映了东亚传统文化在全球化语境中的多样化发展方式。两国春节的差异不仅体现在外在形式上，更深层次地根植于各自的社会基础与文化逻辑之中。

首先，社会结构的不同是塑造春节模式差异的重要因素。中国人口规模庞大、城市化程度较高，节日实践更容易向公共领域延伸，形成带有国家性与公共性的节庆形态；而越南社会结构以家庭和宗族网络为核心，使春节始终围绕家庭仪式展开。这种社会组织方式的差异，直接影响了春节文化的呈现路径。

其次，民族心理与文化性格的差异也在春节中得到充分体现。中国文化倾向于外向、宏大与强调仪式感，因而春节整体氛围热烈、开放且具有视觉冲击力；越南文化则更为内敛细腻，注重情感维系与精神体验，使春节呈现出温暖、宁静而富有内涵的特征。这种文化性格差异，使两国春节在象征意义、节庆节奏与情感表达上各具特色。

最后，在全球化与城市化不断深化的背景下，中越春节呈现出“加速分化”的发展趋势。中国春节持续向产业化、数字化与多元化方向发展，而越南春节则在现代变迁中保持相对稳健的传统框架。这种分化并非文化断裂，而是不同民族在现代社会条件下，对传统节日所作出的理性选择与本土化回应。

4.2 建议

基于上述研究结论，可以提出以下意见，以期春节文化的传承与创新提供参考。

首先，应在现代化进程中保持春节的文化本质。无论中国还是越南，春节的核心价值——家庭团聚、祖先崇敬、伦理秩序的再建与新年精神的重塑均不应因社会变迁而流失。节日的保护不能停留于表层仪式，而应维护其深层文化功能。

其次，对越南而言，应继续保持传统节日的文化韧性，同时适度吸收现代元素，以降低节庆准备的负担，使年轻一代理解并愿意参与传统仪式，实现“传统核心—现代形式”的和谐共存。

再次，对中国而言，应在节日公共化、商业化发展的同时，加强春节的家庭属性与精神维度，避免节日被过度娱乐化或消费化。应通过教育、媒体、文化政策等方式强化家庭团聚与文化遗产，使春节既具有现代活力，又不失文化深度。

最后，中越可在节庆文化方面加强交流合作。两国共享同源的岁时文化，完全可以通过学术研究、文化展示、节日体验、文旅合作等方式共同推动春节文化的保护与发展，促进区域文化理解与文化软实力建设。

4.3 结语

春节不仅是岁时节令更迭的象征，更是将传统与现代、家族与国家、地方文化与民族整体身份有机联结的重要文化枢纽。从整体研究来看，中越两国春节在长期的历史交流中形成了共同的文化根基，但在现代化、全球化的推动下，又分别呈现出多样化的转型路径。这种“同源而异化”的发展格局，不仅反映了两国社会结构与价值导向的差别，也彰显了春节文化自身强大的适应性与生命力。

中国春节在社会规模扩大、城市化高速推进以及传媒技术迅速发展的背景下，逐渐演化为兼具仪式性、公共性与国家象征性的节日。其特点在于节庆活动的外延不断拓宽，文化表达形式更为多元，如春晚、灯会、跨区域旅游、景观节庆等，使春节不仅是家庭团聚的时刻，更是一种国家级的文化展演空间。这种宏大化、公共化、视觉化的呈现方式，使中国春节成为国家文化软实力的重要组成部分。

相比之下，越南春节在现代化的进程中仍保持了强烈的家庭中心性，其节日实践深深植根于祖先崇拜、家族伦理与社区情感网络。春节不仅是新年的开始，更是“回家”的象征，是个人重新定位于家族、家族重新确认内部关系的重要时刻。越南春节的精神层面更注重宁静、和谐与内在感受，其文化意义更多体现在情感凝聚、道德维持与文化延续之中。这种保持“内向

型” 文化核心的节庆模式，使越南春节在全球化浪潮下依然展现出独特的文化韧性。

然而，两种发展路径并不相互排斥，而是共同构成了东亚岁时文化在当代世界的多元景观。春节作为一种制度化的文化时间结构，不仅帮助社会构建代际叙事、历史记忆与共同体想像，也为个体提供了情感复位与精神更新的机会。在这个意义上，无论表现形式如何变化，春节的文化价值与社会功能从未被削弱，反而在不同的国家与文化环境中获得新的诠释。

更为重要的是，在社会节奏加快、人际关系碎片化、技术深度渗透生活的时代，春节具有重新整合社会关系与文化意义的独特作用。它使人们得以在一年一度的循环中反思个人与家庭、家庭与社会之间的关联；它让文化传统在现代背景下获得再生产，使民族身份得以维持稳定；它也通过节庆仪式构建新的公共记忆，使不同世代在共同的文化经验中保持精神连接。

因此，无论未来的社会形态如何改变，只要春节仍被视为家庭团聚、祖先追忆、关系重建与新年愿望寄托的关键节点，其文化价值便具有不可替代的恒久力量。中越两国的春节将继续在差异中并行，在适应中更新，在变迁中保持连续性。它们不仅是各自民族的文化遗产，更是东亚文明共同的精神象征。

从这一意义上说，中越春节的未来不仅属于传统，也属于现代；不仅属于家庭，也属于国家；不仅属于文化历史，也属于时代新生。它将作为中华文化圈的重要文化坐标，在全球化的语境中继续散发独特而深沉的文化光芒，展现东亚文化韧性与生命力的深层逻辑。

参考文献

越南语参考文献

1. Trần Quốc Vượng (2000) : *Văn hóa Việt Nam*, Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc.
2. Nguyễn Văn Nguyên (2005) : *Lễ hội truyền thống Việt Nam*, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.
3. Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam. (2018). *Báo cáo nghiên cứu về lễ hội truyền thống Việt Nam*.
4. Nguyễn Khôi. (n.d.). *10 hoạt động truyền thống trong Tết Nguyên Đán Trung Quốc*. Tiếng Trung Nguyễn Khôi. <https://tiengtrungnguyenkhoi.vn/10-hoat-dong-truyen-thong-trong-tet-nguyen-dan-trung-quoc/>
5. Thanh Mai HSK. (n.d.). *Sự giống và khác nhau giữa Trung Quốc và Việt Nam*. <https://thanhmaihsk.edu.vn/su-giong-va-khac-nhau-giua-trung-quoc-va-viet-nam/>
6. Luận Văn.net.vn. (n.d.). *Luận văn: Phong tục trong lễ Tết Nguyên Đán truyền thống tiêu biểu*. <https://luanvan.net.vn/luan-van/luan-van-phong-tuc-trong-le-tet-nguyen-dan-truyen-thong-tieu-bieu-35179/>
7. Scribd. (n.d.). *Nghiên cứu sự khác biệt trong phong tục Tết cùng tiếng Việt*. <https://www.scribd.com/document/843426866/NGHIEN-C%E1%BB%A8U-S%E1%BB%B0-KHAC-BI%E1%BB%86T-TRONG-PHONG-T%E1%BB%A4C-TH%E1%BB%9C-CUNG-TI%E1%BA%BENG-VI%E1%BB%86T>
8. StudyDocu. (n.d.). *Tết – Lễ hội tôn giáo tại Trung Quốc*. Trường Đại học Công Nghiệp TP. Hồ Chí Minh. <https://www.studocu.vn/vn/document/truong-dai-hoc-cong-nghiep-thanh-pho-ho-chi-minh/van-hoa-da-quoc-gia/tet-le-hoi-ton-giao-tai-trung-quoc/104177028>

9. Báo Đồng Nai. (2025, January). *Người trẻ với văn hóa Tết Việt*.
<https://baodongnai.com.vn/chinh-tri/202501/nguoi-tre-voi-van-hoa-tet-viet-2986617/>
10. Tạp chí Giáo Dục. (n.d.). *Giữ gìn nét đẹp văn hóa của Tết cổ truyền*.
<https://tapchigiaoduc.edu.vn/article/87267/171/gin-giu-net-dep-van-hoa-cua-tet-co-truyen/>
11. CGE. (n.d.). *Sự khác biệt về Tết ở Việt Nam và Trung Quốc*.
<https://cge.edu.vn/kien-thuc/su-khac-biet-ve-tet-o-viet-nam-va-trung-quoc.html>
12. ViMiss. (n.d.). *Phong tục đón năm mới ở Trung Quốc*. ViMiss.
<https://vimiss.vn/phong-tuc-don-nam-moi-o-trung-quoc.html>

中文语参考文献

1. 陈连山 (2015): 《中国传统节日研究》, 社会科学文献出版社。
2. 冯骥才 (2011): 《中国节日文化》, 中华书局。
3. 刘魁立 (2003): 《民俗文化与社会》, 中国社会科学出版社。
4. 钟敬文 (2010): 《民俗学概论》, 高等教育出版社。
5. Zhang Wei (张伟). (2020). *Chinese Spring Festival Culture*. Routledge.
<https://www.routledge.com/Chinese-Spring-Festival-Culture/Zhang/p/book/9780367423456>